

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh Phúc**

Bản số: 97/2026/HS-ST

Ngày 23 - 4 - 2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Hiệp

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Chu Văn Kiêm

Bà Lê Thị Thanh Hương

- Thư ký phiên tòa: Bà Ninh Thị Thanh Phương - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: Ông Bùi Ngọc Điệp - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 4 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 32/2026/TLST-HS ngày 28 tháng 01 năm 2026 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 90/2026/QĐXXST-HS ngày 8 tháng 4 năm 2026 đối với bị cáo:

Bùi Mạnh H, sinh năm 1957, tại tỉnh Ninh Bình; Giới tính: Nam; Số CCCD: 036057018291, cấp ngày: 02/7/2021. Nơi cấp: Bộ C; nơi thường trú: TDP số 9, xã H, tỉnh Ninh Bình; nơi ở hiện tại: TDP số E, xã H, tỉnh Ninh Bình; Nghề nghiệp: Hưu trí; Trình độ học vấn: 12/12; Đảng viên: Chi bộ 9 T, Đảng bộ xã H, tỉnh Ninh Bình; hiện đã bị đình chỉ sinh hoạt đảng; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; con ông Bùi Đức H1 và bà Đoàn Thị G; vợ Nguyễn Thị T; có 02 con; con lớn sinh năm: 1990; con nhỏ sinh năm: 1992; Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/8/2025 đến ngày 31/8/2025 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 3 Công an tỉnh N. (có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo Bùi Mạnh H theo yêu cầu: Ông Lê Viết P, ông Nguyễn Trọng T1, ông Bùi Hữu T2 - Luật sư Công ty L thuộc Đoàn luật sư thành phố H (có mặt)..

- Bị hại:

1. Nguyễn Văn H2, sinh năm 1958; nơi cư trú tổ dân phố số I, xã H, tỉnh Ninh Bình (có mặt).

2. Trần Thanh H3, sinh năm 1954; nơi cư trú tổ dân phố số A, xã H, tỉnh Ninh Bình (có mặt).

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*: anh Phạm Đình T3, sinh năm 1971; nơi cư trú xã H, tỉnh Ninh Bình (vắng mặt).

Người làm chứng: anh Nguyễn Hoàng P1, sinh năm (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Mạnh H, sinh năm: 1957, trú tại: Tổ dân phố (TDP) số E, xã H, tỉnh Ninh Bình nguyên là Trưởng trạm y tế thị trấn T, huyện H, tỉnh Nam Định nay là xã H, tỉnh Ninh Bình. Do H cho rằng một số cán bộ lãnh đạo của Ủy ban nhân dân (UBND) thị trấn T, huyện H, tỉnh Nam Định (cũ) có các hành vi sai phạm dẫn đến việc gia đình nhà H bị thiệt hại một phần diện tích sử dụng đất. Nên trong khoảng thời gian từ Năm 2016 đến nay, H thường xuyên có đơn đề nghị, tố cáo các ông Nguyễn Văn H2, sinh năm: 1958, trú tại: TDP số I, xã H, tỉnh Ninh Bình nguyên là Chủ tịch UBND thị trấn T giai đoạn 1987 - 2004 và ông Trần Thanh H3, sinh năm: 1954, trú tại: TDP số A, xã H, tỉnh Ninh Bình nguyên là Cán bộ địa chính UBND thị trấn T giai đoạn 1989 – 2014; ông Phạm Đình T3, sinh năm 1971, trú tại: xã H, tỉnh Ninh Bình nguyên là Bí thư Đảng ủy thị trấn T; ông Trần T4, trú tại: xã H, tỉnh Ninh Bình nguyên là Phó trưởng phòng Y tế huyện H, tỉnh Nam Định (cũ) có các hành vi sai phạm. Mặc dù vụ việc đã được các cấp chính quyền từ cơ sở đến Tỉnh ủy giải quyết theo đúng quy định của pháp luật và H đã nhiều lần được giải thích, hướng dẫn về thẩm quyền giải quyết tố cáo. Tuy nhiên, H vẫn không nhất trí với các kết quả giải quyết, liên tục thực hiện hành vi tố cáo vượt cấp kéo dài; gửi đơn cùng nội dung đến nhiều cấp, nhiều cá nhân, tổ chức với mục đích nhằm gây sức ép lên các cấp chính quyền, các cá nhân liên quan và những người trực tiếp giải quyết, chỉ đạo giải quyết đơn của H để đòi quyền lợi.

Tháng 05/2025, Bùi Mạnh H tiếp tục có đơn tố cáo ông Nguyễn Văn H2, Trần Thanh H3 và một số lãnh đạo UBND thị trấn T, huyện H, tỉnh Nam Định trước đây có hành vi giả mạo trong công tác, lợi dụng chức vụ quyền hạn, vi phạm pháp luật gửi Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về tham nhũng, kinh tế và buôn lậu (Phòng PC03) Công an tỉnh N (*nay là Công an tỉnh N*) với mục đích gây sức ép, đòi quyền lợi cá nhân. Đơn tố cáo của Bùi Mạnh H đã được Phòng PC03 thụ lý, giải quyết. Quá trình giải quyết, Phòng PC03 Công an tỉnh N đã mời H và những người liên quan lên làm việc để xác minh, giải quyết đơn tố giác.

Ngày 19/8/2025, ông Phạm Đình T3 gọi điện cho Bùi Mạnh H với nội dung ông T3 đang rất bận đại hội Đảng nên xin H rút đơn tố cáo mà H đã gửi cơ quan Công an thì H đồng ý và không yêu cầu ông T3 phải bồi thường. Sau đó, ông Nguyễn Văn H2 cũng gọi điện cho H để xin H rút đơn tố cáo ông H2. H đã yêu cầu ông H2 phải bàn bạc với ông Trần Thanh H3 và ông Phạm Văn P2 chung

nhau đền bù thiệt hại đất cho gia đình H (*H tự cho rằng gia đình mình bị thiệt hại*) bằng cách trả khoản tiền 3.000.000.000 đồng thì H mới đồng ý rút đơn.

Ngày 20/8/2025, ông Nguyễn Văn H2 và ông Trần Thanh H3 đã bàn bạc, thống nhất để ông Nguyễn Văn H2 gọi điện cho H thông báo về việc bị Cơ quan CSĐT Công an tỉnh N triệu tập lên làm việc theo đơn tố cáo của ông H. H tiếp tục nêu, nhắc lại các nội dung tố cáo đối với ông H2 và ông H3 nhằm uy hiếp tinh thần. Do lo lắng, sợ ảnh hưởng đến uy tín nên ông H2 đã xin H rút đơn tố cáo. H tiếp tục gây sức ép, buộc ông H2 phải trao đổi, bàn bạc với ông H3 và những người bị tố cáo phải trả cho H tổng số tiền là 3.000.000.000 đồng. Nếu đưa đủ số tiền trên, H cam kết sẽ viết đơn rút tố cáo; ngược lại nếu không đền bù đủ số tiền theo yêu cầu thì H tiếp tục tố cáo các ông H2, ông H3 và đe dọa ông H2, ông H3 sẽ bị Cơ quan công an khởi tố, bắt giam. Do lo sợ trước sự đe dọa của H nên ông H2, ông H3 đã bàn bạc, thống nhất với nhau mỗi người bỏ ra số tiền 1.000.000.000 đồng để đưa cho H (*tổng số tiền 2.000.000.000 đồng*) và trao đổi lại với H, H đồng ý. Hai bên cùng thống nhất chiều ngày 22/8/2025 sẽ gặp nhau tại Phòng làm việc Hội người cao tuổi UBND xã H, tỉnh Ninh Bình để giao nhận tiền và viết giấy cam kết về việc rút đơn tố cáo.

Khoảng 16h ngày 22/8/2025, tại trụ sở Phòng làm việc Hội người cao tuổi UBND xã H, tỉnh Ninh Bình, ông H2 nhờ anh Nguyễn Hoàng P1, sinh năm: 1977, trú tại: TDP số A, xã H, tỉnh Ninh Bình là An ninh cơ sở xã H đang trực ở trụ sở uỷ ban chứng kiến và dùng điện thoại của mình quay lại việc giao nhận tiền giữa ông H2, ông H3 và H. Ông H3 lấy ra 02 cọc tiền mệnh giá 500.000 đồng tương ứng với số tiền 1.000.000.000 đồng trong túi nylon đen; ông H2 lấy ra 20 cọc tiền mệnh giá 500.000 đồng tương ứng với số tiền 1.000.000.000 đồng bỏ ra mặt bàn. Sau khi nhận và đếm đủ số tiền là 2.000.000.000 đồng, H lấy ra 03 Bản cam kết với nội dung đã nhận tiền bồi thường và sau này sẽ không thắc mắc, khiếu kiện đối với ông H2 và ông H3 nữa. Sau khi hai bên thỏa thuận xong thì bị Cơ quan CSĐT Công an tỉnh N (Phòng PC01) phát hiện bắt quả tang về hành vi vi phạm pháp luật trên. Ngay khi Cơ quan điều tra bắt quả tang, H đã xé 03 Bản cam kết theo chiều ngang, vò nhàu nát, vứt xuống đất. Lực lượng Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Bùi Mạnh H.

Cơ quan điều tra đã tiến hành làm việc với ông Nguyễn Văn H2 và ông Trần Thanh H3. Cả hai đã trình bày toàn bộ sự việc về hành vi phạm tội của H. Ông H2 đã giao nộp cho Cơ quan điều tra 01 đĩa CD bên trong lưu trữ 03 file ghi âm cuộc nói chuyện điện thoại giữa ông H2 và H. Nội dung các cuộc gọi điện về việc H yêu cầu ông H2, ông H3 và các cá nhân có liên quan phải bồi thường khoản tiền 3.000.000.000 đồng cho H thì H sẽ rút đơn tố cáo, nếu không sẽ bị Cơ quan điều tra bắt giữ và điều tra về các sai phạm.

Ngoài ra, Cơ quan điều tra đã tiến hành làm việc với anh Nguyễn Hoàng P1 là người đã sử dụng điện thoại ghi hình lại toàn bộ sự việc giao nhận tiền giữa ông H2, ông H3 và H. Anh P1 đã trình bày toàn bộ nội dung sự việc nêu trên và tự nguyện giao nộp 01 USB chứa file video quay lại sự việc trên.

Tiến hành khám xét chỗ ở của Bùi Mạnh H tại địa chỉ: TDP số E, xã H, tỉnh Ninh Bình, Cơ quan điều tra đã thu giữ: 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số I996488 do UBND huyện H cấp; 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số I996346 do UBND huyện H cấp; 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số I940576 do UBND huyện H cấp. 01 cây máy in nhãn hiệu Canon LBP 2900, 01 đầu thu Camera; 05 thùng giấy carton chứa sách, báo, tài liệu Luật... của Bùi Mạnh H được niêm phong, ký hiệu T1 đến T5.

Kết quả trưng cầu giám định:

Cơ quan CSĐT tiến hành trưng cầu giám định âm thanh, giọng nói đối với 01 đĩa CD chứa 03 file ghi âm cuộc nói chuyện điện thoại giữa ông H2 và H do ông H2 giao nộp. Tại bản Kết luận giám định số 7096/KL-KTHS ngày 21/10/2025 của V Bộ C kết luận:

Không tìm thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung trong các tệp âm thanh mẫu cần giám định.

Tiếng nói của Nguyễn Văn H2 trong mẫu so sánh có trong mẫu cần giám định (Ký hiệu “Hiền” trong Bản dịch nội dung ghi âm mẫu cần giám định).

Tiếng nói của Bùi Mạnh H trong mẫu so sánh có trong mẫu cần giám định (Ký hiệu “Hải” trong Bản dịch nội dung ghi âm mẫu cần giám định).

Đã chuyển nội dung tiếng nói trong mẫu cần giám định thành văn bản (Nội dung chi tiết được thể hiện trong Bản dịch nội dung ghi âm mẫu cần giám định kèm theo)

Nội dung các cuộc gọi điện về việc H yêu cầu ông H2, ông H3 và các cá nhân có liên quan phải bồi thường khoản tiền 3.000.000.000 đồng thì H sẽ rút đơn tố cáo, nếu không các ông H2 và ông H3 sẽ bị Cơ quan điều tra bắt giữ và điều tra về các sai phạm.

Cơ quan CSĐT tiến hành trưng cầu giám định dữ liệu điện tử đối với 01 file video quay lại sự việc ông H3, ông H2 đưa số tiền 2.000.000.000 đồng cho H do anh Nguyễn Hoàng P1 giao nộp được lưu trong USB. Tại bản Kết luận giám định số 1954/KL-KTHS ngày 27/11/2025 của Phòng K Công an tỉnh N kết luận:

Không phát hiện dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong các tệp tin Video gửi giám định

*** Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (TNHS):**

- **Về tình tiết tăng nặng TNHS:** Trong vụ án này, bị hại là ông Trần Thanh H3 là người trên 70 tuổi nên bị cáo Bùi Mạnh H phải chịu tình tiết tăng nặng

TNHS “Phạm tội đối với người đủ 70 tuổi trở lên” quy định tại điểm i khoản 1 Điều 52 BLHS.

- **Về tình tiết giảm nhẹ TNHS:** Quá trình điều tra, bị cáo Bùi Mạnh H đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ TNHS “*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*”; quá trình công tác tại trạm y tế thị trấn T, bị cáo đã được tặng thưởng nhiều danh hiệu thi đua trong đó có Kỷ niệm chương của Bộ trưởng Bộ Y khen tặng năm 2010 nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ TNHS “*Người phạm tội là người có thành tích xuất sắc trong ... công tác*”; bị cáo phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ “*Phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại*” được quy định tại các điểm s,v,h khoản 1 Điều 51 BLHS

*** Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng;**

- Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật:

Quá trình bắt quả tang, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh N đã thu giữ số tiền là 2.000.000.000 đồng. 03 Bản cam kết đề ngày 22/8/2025 có chữ ký xác nhận, ghi rõ họ tên của Bùi Mạnh H, Nguyễn Văn H2, Trần Thanh H3. Cả ba bản cam kết đều đã bị vò nhàu nát, bị rách một vết theo chiều ngang. (do Hải vò, xé khi bị bắt quả tang)

Quá trình khám xét chỗ ở của Bùi Mạnh H, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh N đã thu giữ:

+ 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số I996488 do UBND huyện H cấp; 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số I996346 do UBND huyện H cấp; 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số I940576 do UBND huyện H cấp. 01 cây máy in nhãn hiệu Canon LBP 2900, 01 đầu thu Camera; 05 thùng giấy carton chứa sách, báo, tài liệu Luật... của Bùi Mạnh H được niêm phong, ký hiệu T1 đến T5. Cơ quan điều tra tiến hành kiểm tra, xác định đây là đồ vật, tài sản của Bùi Mạnh H, không liên quan đến vụ án.

+ 01 cây máy tính, màn đen nhãn hiệu Huno; 01 màn hình máy tính màu đen nhãn hiệu HP; 01 chuột máy tính màu đen không rõ nhãn hiệu; 01 bàn phím máy tính màu đen nhãn hiệu Fuhlen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S24 Ultra vỏ màu ghi xám, số Imeil 1: 353437175575320, số Imeil 2: 354536295575323; 01 USB nhãn hiệu Kingston màu trắng loại 2GB; 04 thùng giấy carton chứa đơn thư khiếu nại, tố cáo của Bùi Mạnh H được niêm phong, ký hiệu từ C1 đến C4.

Quá trình làm việc đã thu giữ: + 01 USB chứa 01 file video quay lại việc giao nhận tiền do P1 giao nộp;

+ 01 CD chứa 03 file ghi âm các cuộc nói chuyện điện thoại giữa ông H2 và H do ông H2 giao nộp.

- Việc xử lý vật chứng, đồ vật liên quan đến vụ án:

+ Đối với số tiền 2.000.000.000 đồng, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh N đã ra Quyết định xử lý đồ vật tài sản bằng hình thức trả lại số tiền trên cho bị hại là ông Nguyễn Văn H2 và ông Trần Thanh H3. Ông H2, ông H3 đã nhận lại và không có ý kiến thắc mắc gì;

+ Đối với 03 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, 01 máy in nhãn hiệu Canon LBP 2900, 01 đầu thu Camera; 05 thùng giấy carton chứa sách, báo, tài liệu Luật... của Bùi Mạnh H được niêm phong, ký hiệu T1 đến T5, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh N đã trả lại số tài sản trên cho đại diện gia đình bị cáo Bùi Mạnh H là anh Trần Văn M;

+ Đối với 03 Bản cam kết đề ngày 22/8/2025, 01 USB do anh P1 giao nộp và 01 đĩa CD do ông H2 giao nộp, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh N đã chuyển theo hồ sơ vụ án;

+ Đối với các đồ vật khác đã được nhập kho của Thi hành án tỉnh Ninh Bình chờ xử lý theo quy định pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 101/CT-VKS NB-P2 ngày 26 tháng 01 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình đã truy tố Bùi Mạnh H: “*Cưỡng đoạt tài sản*” theo điểm a khoản 4 Điều 170 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình giữ nguyên quan điểm truy tố như Bản cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Bùi Mạnh H phạm tội: “*Cưỡng đoạt tài sản*”.

Áp dụng điểm a khoản 4, khoản 5 Điều 170; điểm s,v,h khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Đề nghị xử phạt bị cáo Bùi Mạnh H từ 8 đến 9 năm tù. Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

*Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S24 Ultra vỏ màu ghi xám, số Imeil 1: 353437175575320, số Imeil 2: 354536295575323 thu giữ của Bùi Mạnh H là phương tiện dùng vào việc phạm tội; Tịch thu tiêu huỷ 01 cây máy tính, màu đen nhãn hiệu Huno; 01 màn hình máy tính màu đen nhãn hiệu HP; 01 chuột máy tính màu đen không rõ nhãn hiệu; 01 bàn phím máy tính màu đen nhãn hiệu Fuhlen; 01 USB nhãn hiệu Kingston màu trắng loại 2GB; 04 thùng giấy carton chứa đơn thư khiếu nại, tố cáo của Bùi Mạnh H được niêm phong, ký hiệu từ C1 đến C4.

- Quá trình làm việc đã thu giữ: 01 USB chứa 01 file video quay lại việc giao nhận tiền do P1 giao nộp; 01 CD chứa 03 file ghi âm các cuộc nói chuyện điện

thoại giữa ông H2 và H do ông H2 giao nộp được chuyển làm tài liệu lưu trữ theo hồ sơ vụ án.

Bị cáo là người cao tuổi nên không nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo phát biểu quan điểm bào chữa: Nhất trí với tội danh và điều luật của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình đã truy tố bị cáo về tội “Cưỡng đoạt tài sản”. Tuy nhiên tại phiên tòa cũng như quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*”; quá trình công tác tại trạm y tế thị trấn T, bị cáo đã được tặng thưởng nhiều danh hiệu thi đua trong đó có Kỷ niệm chương của Bộ trưởng Bộ Y khen tặng năm 2010 nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “*Người phạm tội là người có thành tích xuất sắc trong ... công tác*”; bị cáo phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ “*Phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại*” được quy định tại các điểm s,v,h khoản 1 Điều 51 BLHS. Đề nghị Hội đồng xem xét áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo mức hình phạt ở mức thấp nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

Lời nói sau cùng của bị cáo: đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo yên tâm cải tạo sớm trở về gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người làm chứng; Biên bản phạm tội quả tang; phù hợp với bản Kết luận giám định số 1954/KL-KTHS ngày 27/11/2025 của Phòng K Công an tỉnh N kết luận: “*Không phát hiện dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong các tệp tin Video gửi giám định*”; cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở để kết luận: Trong khoảng thời gian từ tháng 5 năm 2025 đến ngày 22/8/2025, Bùi Mạnh H mặc dù biết rõ các nội dung tố cáo liên quan đến việc tranh chấp đất đai của gia đình mình đã được các cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết theo đúng quy định pháp luật, nhưng vẫn lợi dụng việc tố cáo kéo dài, vượt cấp, đồng thời đe dọa tiếp tục tố cáo nhằm gây sức ép buộc ông Nguyễn Văn H2 và ông Trần Thanh H3 và những người có liên quan phải đưa số tiền 3.000.000.000 đồng thì H mới rút đơn tố cáo; nếu không sẽ tiếp tục tố cáo và đe dọa bị xử lý hình sự.

Do lo sợ bị ảnh hưởng đến uy tín, danh dự, khoảng 16 giờ ngày 22/8/2025, tại Phòng làm việc Hội Người cao tuổi, trụ sở UBND xã H, tỉnh Ninh Bình ông Nguyễn Văn H2 và ông Trần Thanh H3 đã thống nhất đưa cho H tổng số tiền 2.000.000.000 đồng. Khi Bùi Mạnh H đang nhận số tiền 2.000.000.000 đồng và viết cam kết sẽ rút đơn kiện đối với ông H2, ông H3 thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N bắt quả tang. Hành vi nêu trên của Bùi Mạnh H đã phạm tội “Cưỡng đoạt tài sản” thuộc trường hợp chiếm đoạt tài sản trị giá 500.000.000 đồng trở lên, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 4, khoản 5 Điều 170 Bộ luật Hình sự.

Điều 170. Tội Cưỡng đoạt tài sản

1. Người nào đe dọa sẽ dùng vũ lực hoặc có thủ đoạn khác uy hiếp tinh thần người khác nhằm chiếm đoạt tài sản, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

2.

3.

4. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 12 năm đến 20 năm:

a) Chiếm đoạt tài sản trị giá 500.000.000 đồng trở lên;

.....

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình đã truy tố bị cáo với tội danh và điều luật đã viện dẫn như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật cần chấp nhận.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được Nhà nước bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do đó cần phải xử phạt bị cáo thật nghiêm minh, cách ly khỏi xã hội một thời gian tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên khi lượng hình cần xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong vụ án này bị hại là ông Trần Thanh H3 là người trên 70 tuổi nên bị cáo Bùi Mạnh H phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS “Phạm tội đối với người đủ 70 tuổi trở lên” quy định tại điểm i khoản 1 Điều 52 BLHS.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Bùi Mạnh H đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải; quá trình công tác tại trạm y tế thị trấn T, bị cáo đã được tặng thưởng nhiều danh hiệu thi đua trong đó có Kỷ niệm chương của Bộ trưởng Bộ Y khen tặng năm 2010 nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ TNHS

“Người phạm tội là người có thành tích xuất sắc trong ... công tác”; đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm được quy định tại các điểm s,v khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo H là người cao tuổi, không còn khả năng lao động nên miễn hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

[3] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S24 Ultra vỏ màu ghi xám, số Imeil 1: 353437175575320, số Imeil 2: 354536295575323 thu giữ của Bùi Mạnh H là phương tiện dùng vào việc phạm tội; 01 cây máy tính, màu đen nhãn hiệu Huno; 01 màn hình máy tính màu đen nhãn hiệu HP; 01 chuột máy tính màu đen không rõ nhãn hiệu; 01 bàn phím máy tính màu đen nhãn hiệu Fuhlen; 01 USB nhãn hiệu Kingston màu trắng loại 2GB dùng để soạn văn bản cưỡng đoạt tài sản; 04 thùng giấy carton chứa đơn thư khiếu nại, tố cáo của Bùi Mạnh H được niêm phong, ký hiệu từ C1 đến C4.

- Quá trình làm việc đã thu giữ: 01 USB chứa 01 file video quay lại việc giao nhận tiền do P1 giao nộp; 01 CD chứa 03 file ghi âm các cuộc nói chuyện điện thoại giữa ông H2 và H do ông H2 giao nộp được chuyển làm tài liệu lưu trữ theo hồ sơ vụ án.

[4] Đối với các tình tiết khác liên quan đến vụ án cụ thể như sau:

Đối với anh Nguyễn Xuân P3 là An ninh cơ sở được ông H2 nhờ chứng kiến và sử dụng điện thoại quay lại việc giao nhận tiền của ông H2, ông H3 và H vào chiều ngày 22/8/2025 tại trụ sở UBND xã H, tỉnh Ninh Bình. Anh P3 không biết và không được trao đổi về việc ông H2 và ông H3 thỏa thuận giao tiền nhằm mục đích để H rút đơn tố cáo. Do đó, hành vi của anh Nguyễn Xuân P3 không cấu thành tội phạm.

[5] Về quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra và Điều tra viên, Viện kiểm sát và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi của người tiến hành tố tụng và quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng do đó các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng, Cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[6] Về án phí: Bị cáo là người cao tuổi (trên 60 tuổi) nên không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 4 Điều 170; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

1. Tuyên bố: Bị cáo Bùi Mạnh H phạm tội “*Cưỡng đoạt tài sản*”. Xử phạt bị cáo Bùi Mạnh H (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ: ngày 22/8/2025.

2. Về xử lý vật chứng của vụ án: Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S24 Ultra vỏ màu ghi xám, số Imeil 1: 353437175575320, số Imeil 2: 354536295575323 thu giữ của Bùi Mạnh H; 01 cây máy tính, màu đen nhãn hiệu Huno; 01 màn hình máy tính màu đen nhãn hiệu HP; 01 chuột máy tính màu đen không rõ nhãn hiệu; 01 bàn phím máy tính màu đen nhãn hiệu Fuhlen; 01 USB nhãn hiệu Kingston màu trắng loại 2GB; 04 thùng giấy carton chứa đơn thư khiếu nại, tố cáo của Bùi Mạnh H được niêm phong, ký hiệu từ C1 đến C4. *(Chi tiết đặc điểm vật chứng như biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 04/3/2026 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh N và Cục thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình).*

3. Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo, bị hại có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định của điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Phúc thẩm tối cao (01 bản);
 - VKSND Tối cao (01 bản);
 - VKSND tỉnh Ninh Bình (03 bản);
 - Phòng Kiểm tra thi hành án (04 bản);
 - Phòng PC02 Công an tỉnh Ninh Bình (01 bản);
 - Phòng HS&NV Công an tỉnh Ninh Bình (01 bản);
 - Phòng PC 10 Công an tỉnh Ninh Bình (01 bản);
 - Bị cáo (01 bản);
 - Bị hại (01 bản);
 - Trại giam (01 bản);
 - Luật sư (01 bản);
 - Lưu hồ sơ (02 bản);
 - Lưu tòa , Tổ hành chính tư pháp (02 bản);
- (Thông báo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú)*

**T. M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)
Nguyễn Đức Hiệp**

